



Thủ tục hành chính về đầu tư – xây dựng và các lĩnh vực liên quan

Một số kết quả từ Khảo sát doanh nghiệp

Đậu Anh Tuấn

Trưởng Ban Pháp chế,
Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

Hà Nội, tháng 11/2021



1

Nội dung chính



Bối cảnh



Phương pháp đánh giá



TTHC về đầu tư - xây dựng và lĩnh vực liên quan



Chi phí thời gian cấp giấy phép xây dựng



Một số đề xuất

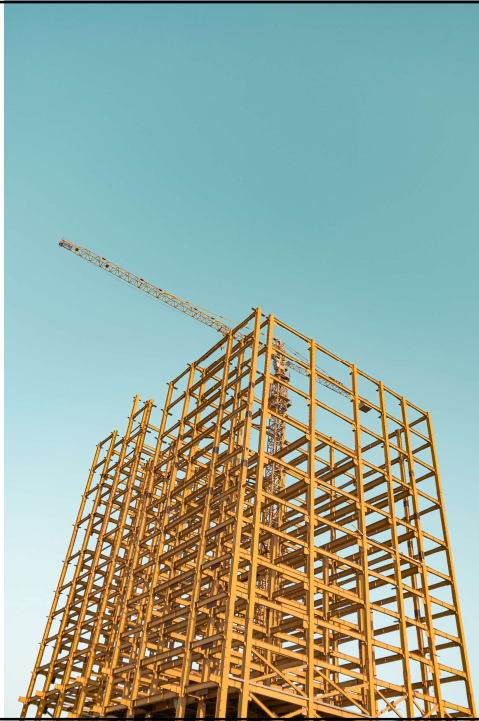


2



Bối cảnh

Hoạt động cải cách thủ tục hành chính
Dự địa cải thiện



3

BỐI CẢNH

Hoạt động cải cách hành chính



- Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020.
- Từ năm 2014, Chính phủ định kỳ hàng năm đã ban hành và thực thi các Nghị quyết về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia để tập trung cải cách thủ tục hành chính và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.
- Nghị quyết 19/NQ-CP từ năm 2014, và từ 2019 là Nghị quyết 02/NQ-CP

- ▷ Luật Xây dựng sửa đổi năm 2020
- ▷ Luật Đầu tư sửa đổi năm 2020
- ▷ Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2020
- ▷ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020



4

BỐI CẢNH

Dư địa cải thiện vẫn còn lớn

Doanh nghiệp phản ánh còn gặp nhiều vướng mắc khi triển khai dự án liên quan tới nhiều lĩnh vực thủ tục hành chính về đầu tư – xây dựng và các lĩnh vực liên quan.

- Báo cáo PCI 2019 từng phản ánh tình trạng nhiều doanh nghiệp gặp vướng mắc trong thực hiện TTHC liên quan khi triển khai các dự án đầu tư.
- “Nghiên cứu về chi phí tuân thủ năm 2020” của Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ chỉ ra những phiền hà trong việc thực hiện các TTHC đầu tư – đất đai – xây dựng – môi trường.
- Báo cáo Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2020 do Bộ Nội vụ thực hiện đã cho thấy người dân và tổ chức ít hài lòng nhất về tiếp cận dịch vụ công ở lĩnh vực đất đai, môi trường.

VCCI Australian AID

▶ Phối hợp thực hiện một báo cáo đánh giá nhanh về các thủ tục hành chính trong đầu tư – xây dựng và các lĩnh vực liên quan.



5



Phương pháp đánh giá

Mục tiêu đánh giá

Đối tượng nghiên cứu

Cách tiếp cận

Một số đặc điểm của doanh nghiệp tham gia khảo sát



6

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

Mục tiêu

- ▶ Đánh giá mức độ thuận lợi trong tuân thủ TTHC về đầu tư – xây dựng và các lĩnh vực liên quan, dưới góc độ tiếp cận chuỗi thủ tục mà doanh nghiệp thường thực hiện khi triển khai các dự án có công trình xây dựng.
- ▶ Xác định những TTHC mà doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện và đề xuất giải pháp cải thiện.



7

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

Đối tượng nghiên cứu



Đơn vị cung cấp thông tin:

Các doanh nghiệp có dự án đầu tư - xây dựng công trình mới hoặc cải tạo lớn văn phòng, nhà xưởng trong 2 năm gần nhất.

8

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

Cách tiếp cận

Nghiên cứu này dựa trên kết quả Khảo sát Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2019 và năm 2020 do VCCI thực hiện với sự hỗ trợ của USAID.

PCI là khảo sát doanh nghiệp thường niên lớn nhất ở Việt Nam hiện tại, tập trung vào khía cạnh năng lực quản trị kinh tế địa phương và môi trường kinh doanh cấp tỉnh/thành phố.

Khảo sát PCI thực hiện chọn mẫu ngẫu nhiên phân tầng và tiến hành điều tra ở toàn bộ 63 địa phương ở Việt Nam.

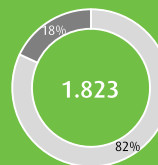
Khảo sát PCI 2020

10.197

10.197 doanh nghiệp tham gia PCI 2020, trong đó:
8.633 doanh nghiệp dân doanh trong nước và
1.564 doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.



1.823 doanh nghiệp cho biết có hoạt động xây dựng trong 2 năm gần nhất



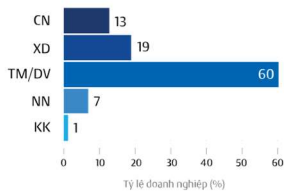
Doanh nghiệp dân doanh Doanh nghiệp FDI

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

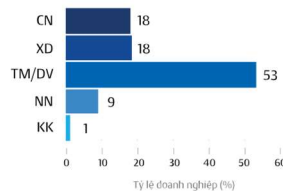
Một số đặc điểm của doanh nghiệp trả lời khảo sát (1)

Theo ngành sản xuất kinh doanh chính

Chung

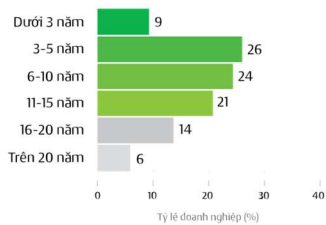


Có công trình xây dựng

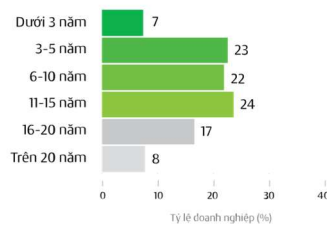


Theo số năm hoạt động

Chung



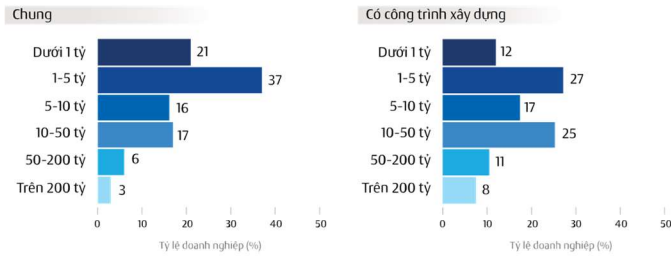
Có công trình xây dựng



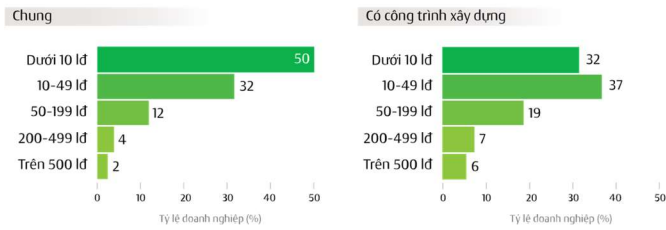
PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

Một số đặc điểm của doanh nghiệp trả lời khảo sát (2)

Theo quy mô vốn



Theo quy mô lao động

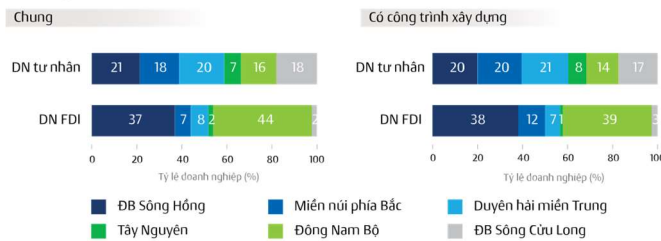


11

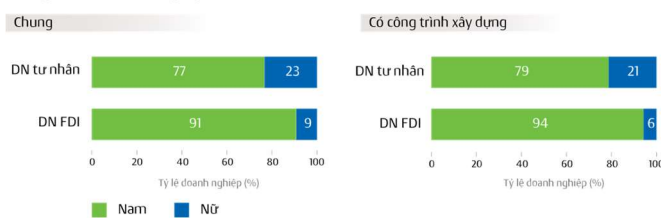
PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

Một số đặc điểm của doanh nghiệp trả lời khảo sát (2)

Theo vùng và khu vực kinh tế



Theo giới tính chủ doanh nghiệp và khu vực kinh tế



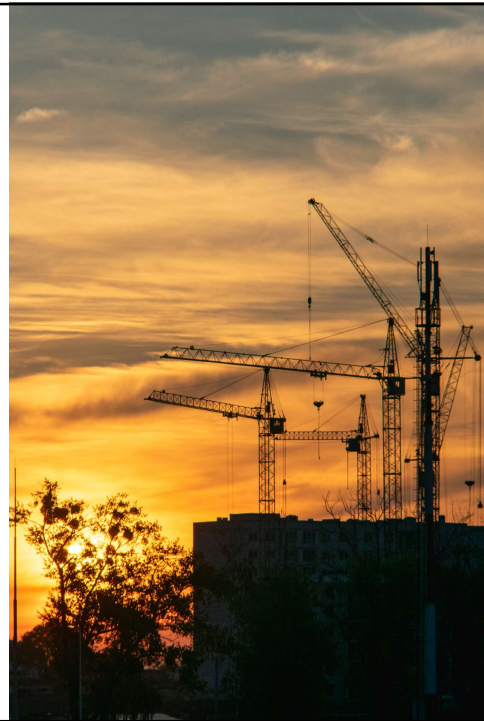
12



TTHC về đầu tư - xây dựng và lĩnh vực liên quan

Đánh giá chung

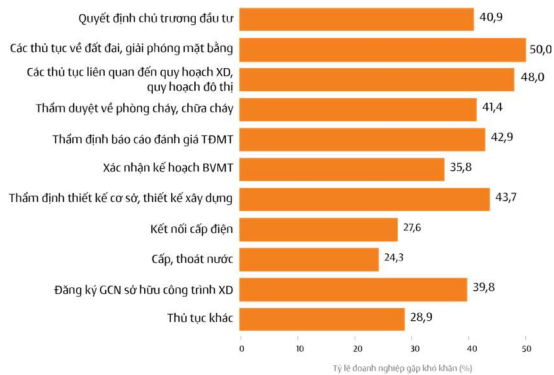
So sánh đánh giá của các nhóm doanh nghiệp



13

TTHC VỀ ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG VÀ CÁC LĨNH VỰC LIÊN QUAN

Doanh nghiệp còn gặp khó khăn đáng kể ở một số thủ tục hành chính



Ghi chú: Giá trị ở trên được tính chung cho cả doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp FDI.

50% Gặp trở ngại với các thủ tục về đất đai, giải phóng mặt bằng

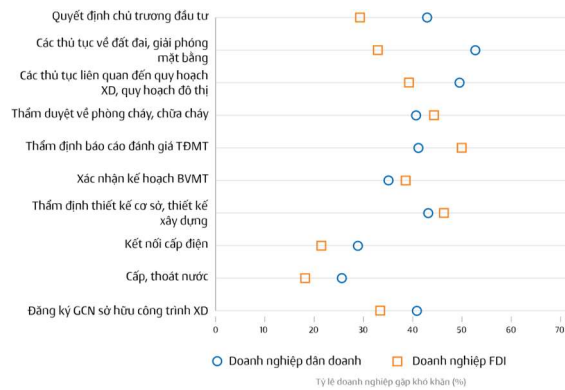
48% Gặp trở ngại với các thủ tục về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị

> 40% Gặp khó khăn với các thủ tục về thẩm định, thẩm duyệt



14

Khác biệt giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp dân doanh



6/10

Tỷ lệ doanh nghiệp dân doanh gặp khó khăn khi thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cao hơn doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ở 6/10 TTHC được khảo sát. Khác biệt đáng kể ở các thủ tục "quyết định chủ trương đầu tư", "giải phóng mặt bằng", và "thủ tục về quy hoạch xây dựng".



15

Doanh nghiệp ở các tỉnh duyên hải miền Trung ít gặp khó khăn khi tuân thủ TTHC hơn các khu vực khác



5/10

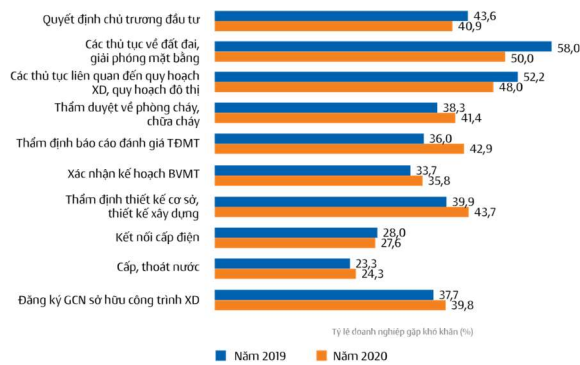
Tỷ lệ doanh nghiệp gặp khó khăn tại Đông Nam Bộ cao nhất ở 5/10 nhóm thủ tục, gồm "thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy", "thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường", "thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế xây dựng", "cấp thoát nước" và "đăng ký giấy chứng nhận sở hữu công trình xây dựng".



16

TTHC VỀ ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG VÀ CÁC LĨNH VỰC LIÊN QUAN

Tỷ lệ doanh nghiệp gặp khó khăn với 4/10 nhóm thủ tục đã giảm so với năm trước



6/10

6/10 nhóm thủ tục chưa cho thấy sự cải thiện so với năm trước. Trong đó, cần chú ý hơn đến các nhóm thủ tục gồm "thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy", "thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường", và "thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế xây dựng."



17



Thời gian trong cấp giấy phép xây dựng

Số lượt đi lại
Số ngày chờ đợi



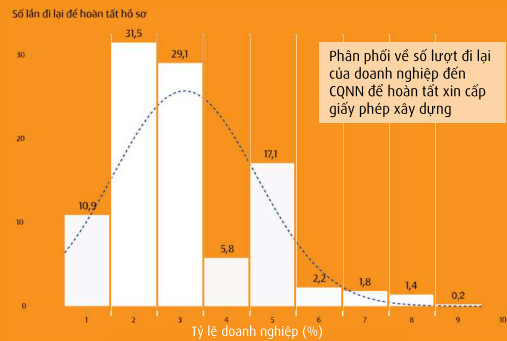
18

THỜI GIAN TRONG CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Một doanh nghiệp cần khoảng 3 lượt đến CQNN để hoàn tất xin cấp phép

So sánh với kết quả khảo sát năm trước đó, số lần đi lại để hoàn tất hồ sơ của doanh nghiệp nhìn chung không có thay đổi đáng kể.

Năm 2019, một doanh nghiệp điển hình cũng mất khoảng 3 lượt đi lại đến cơ quan chức năng để hoàn thiện giấy tờ.



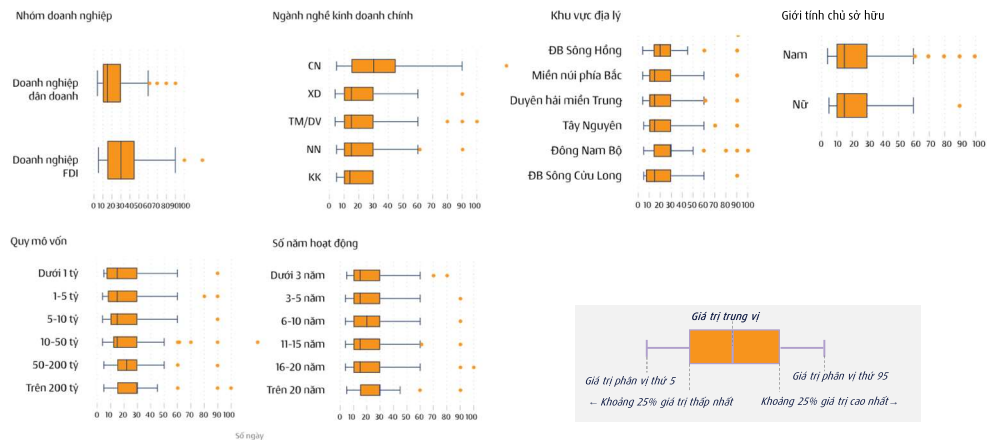
Phân phối về số lượt đi lại của doanh nghiệp đến CQNN để hoàn tất xin cấp giấy phép xây dựng

PHÂN TÍCH THỐNG KÊ SỐ LƯỢT ĐI LẠI ĐẾN CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, SO SÁNH NĂM 2020 VÀ 2019

	Năm 2019	Năm 2020
Số quan sát (N)	1071	936
Tối thiểu	1	1
Trung vị	3,00	3,00
Trung bình	3,21	3,09
Tối đa	8	9
Cận dưới khoảng tin cậy 95%	3,13	2,99
Cận trên khoảng tin cậy 95%	3,30	3,19

THỜI GIAN TRONG CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Thời gian trung bình giải quyết thủ tục cấp giấy phép xây dựng cho doanh nghiệp là khoảng 23,93 ngày



THỜI GIAN TRONG CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Năm 2020, thời gian cần thiết để nhận được giấy phép xây dựng đã giảm so với kết quả năm 2019

	Năm 2019	Năm 2020
Số quan sát (N)	1096	928
Tối thiểu	5	4
Trung vị	20,00	15,00
Trung bình	24,81	23,93
Tối đa	90	120
Cận dưới khoảng tin cậy 95%	23,68	22,68
Cận trên khoảng tin cậy 95%	25,93	25,18
Tỷ lệ doanh nghiệp nhận GPXD quá 30 ngày (%)	15,42	15,19
Tỷ lệ doanh nghiệp nhận GPXD quá 60 ngày (%)	10,49	9,91

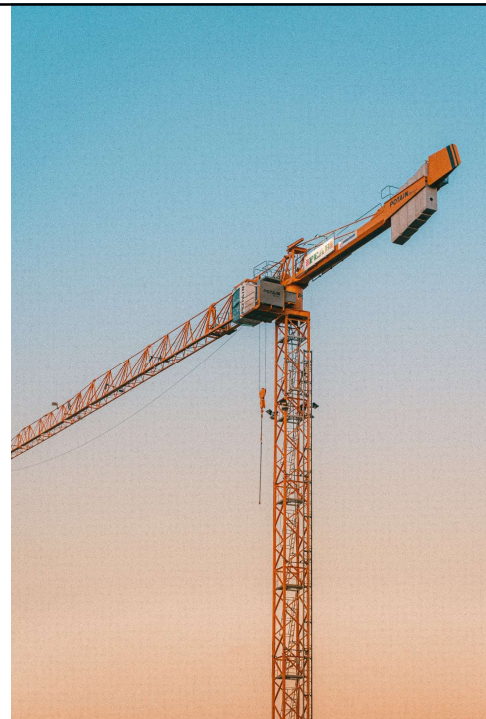


21



Khuyến nghị

- Một số khuyến nghị
- Xây dựng một bộ chỉ số đánh giá mức độ thuận lợi của việc thực hiện thủ tục hành chính đầu tư - đất đai - xây dựng - môi trường ở cấp tỉnh.



22

Một số đề xuất

Một số đề xuất nhằm tiếp tục cải cách TTHC trong năm 2022



Xây dựng các tài liệu **hướng dẫn chi tiết, minh họa dễ hiểu** quy trình thực hiện các thủ tục liên ngành trong lĩnh vực xây dựng, đặc biệt cần lưu ý đến nhóm các thủ tục doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn nhất.



Phối hợp liên ngành để **xây dựng các trang thông tin hỏi đáp** về thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư-xây dựng và các lĩnh vực liên quan, cập nhật thường xuyên các văn bản pháp lý và minh họa các tình huống mà doanh nghiệp hay gặp phải và giải pháp cụ thể.



Tăng cường **ứng dụng công nghệ thông tin** trong tiếp nhận và xử lý TTHC thông qua các cổng dịch vụ công trực tuyến.



Tiếp tục thực hiện quyết liệt các hoạt động **rà soát hệ thống pháp luật về đầu tư - xây dựng và các lĩnh vực liên quan** như phòng cháy, chữa cháy, đất đai, môi trường để thực hiện hoạt động cải cách TTHC theo hướng lồng ghép, tích hợp các nhóm thủ tục tương tự về quy trình hoặc mẫu biểu hồ sơ; đơn giản hóa các giấy tờ và mẫu biểu để giảm thời gian chuẩn bị hồ sơ cho DN.



Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo trong **Chỉ thị số 10/CT-TTg** của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.



Xây dựng kế hoạch **thanh tra sát với thực tế và yêu cầu nhiệm vụ**; nghiên cứu, bổ sung các quy định nhằm hoàn thiện công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, nhằm chấn chỉnh, xử lý kịp thời các thiếu sót, vi phạm trong hoạt động thanh tra.



Phát triển rộng rãi các hình thức **thanh toán trực tuyến** cấp độ 4 cho thủ tục hành chính để doanh nghiệp có thể thanh toán chi phí thủ tục hành chính không dùng tiền mặt, giảm thiểu cơ hội phát sinh chi phí không chính thức và tệ nhũng nhiễu.

23

23



Xây dựng chỉ số

Xây dựng một bộ chỉ số đánh giá mức độ thuận lợi của việc thực hiện thủ tục hành chính đầu tư - đất đai - xây dựng - môi trường ở cấp tỉnh.



24



Cảm ơn sự theo dõi của quý vị!

Đậu Anh Tuấn

Trưởng Ban Pháp chế,
Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

tuanda@vcci.com.vn

VCCI

**Australian
AID** 